

Soạn bài: Chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới

CHUẨN BỊ HÀNH TRANG VÀO THẾ KỶ MỚI

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Người Việt Nam chúng ta có nhiều phẩm chất tốt đẹp, đó là lòng yêu nước, là đức tính cần cù, dũng cảm, là tinh thần "lá lành đùm lá rách", "thương người như thể thương thân"... Đó là những phẩm chất không ai có thể phủ nhận bởi chúng đã được kiểm nghiệm và khẳng định trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Tuy nhiên, không ai có thể toàn vẹn, cùng với những phẩm chất cần luôn được phát huy, người Việt Nam chúng ta vẫn có những mặt hạn chế cần sửa đổi. Nhận thức được những mặt mạnh để phát huy, đồng thời cũng nhận thức được những mặt còn yếu kém cần khắc phục là điều hết sức cần thiết để mỗi con người nói riêng và cộng đồng Việt Nam nói chung vươn lên tự hoàn thiện mình, không ngừng tiến bộ để đáp ứng những yêu cầu mới của lịch sử đất nước.

2. Bài viết của Phó Thủ tướng Vũ Khoan trong dịp mở đầu thế kỷ mới đã nêu ra một cách chính xác và kịp thời những vấn đề thiết thực đối với con người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ, lực lượng quyết định sự thành công của công cuộc xây dựng đất nước trong thế kỷ mới.

3. Có thể xác định lại dàn ý của bài viết như sau:

Bài viết nêu ra bốn ý lớn, mỗi ý lại được cụ thể hoá bằng một hệ thống luận cứ, dẫn chứng khá sinh động:

- Chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới thì quan trọng nhất là sự chuẩn bị bản thân con người.

- Bối cảnh của thế giới hiện nay và những mục tiêu, nhiệm vụ nặng nề của đất nước.

- Những cái mạnh, cái yếu của người Việt Nam cần được nhận thức rõ trong quá trình xây dựng nền kinh tế mới.

4. Tác giả viết bài văn này vào đầu năm 2001, khi đất nước ta cùng toàn thế giới bước vào năm đầu tiên của thế kỷ mới. Đây là thời điểm chuyển giao giữa hai thế kỷ, hai thiên niên kỷ. Ở nước ta, công cuộc đổi mới bắt đầu từ cuối thế kỷ trước đã thu được những thành quả nhất định, chúng ta bước sang thế kỷ mới với những mục tiêu vô cùng quan trọng, đó là tiếp tục phát huy những thành quả đạt được, kết hợp với những truyền thống văn hoá, lịch sử lâu đời để đưa nước ta tiến nhanh, tiến mạnh trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Trong bài viết này, tác giả đã nêu ra một vấn đề hệ trọng: chúng ta cần nhận thức như thế nào và làm những việc gì để chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới? Vấn đề ấy không chỉ có ý nghĩa thời sự trong thời điểm chuyển giao thế kỷ mà còn có ý nghĩa lâu dài đối với cả quá trình đi lên của đất nước bởi vì để đáp ứng những nhiệm vụ nặng nề mà lịch sử và dân tộc đã giao phó, con người Việt Nam nói chung và lớp trẻ Việt Nam nói riêng không thể không nhận thức rõ những mặt mạnh cũng như những điểm còn hạn chế của mình để vừa phát huy những mặt tích cực, đồng thời khắc phục, sửa chữa những mặt còn yếu kém,

không ngừng hoàn thiện mình, xứng đáng là chủ nhân của đất nước.

5. Trong hành trang vào thế kỷ mới, sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất, bởi vì:

- Con người bao giờ cũng là động lực phát triển của lịch sử.
- Trong thời kỳ nền kinh tế tri thức phát triển mạnh mẽ, con người lại càng có vai trò nổi bật.

6. Trong sự phát triển chung của thế giới, khi khoa học, kỹ thuật có tốc độ phát triển vô cùng mạnh mẽ, sự giao thoa, hội nhập ngày càng sâu rộng giữa các nền kinh tế, đất nước ta nói chung và các thể hệ hiện tại nói riêng đang đứng trước những nhiệm vụ vô cùng trọng đại, đó là đồng thời giải quyết ba nhiệm vụ: thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu của nền kinh tế nông nghiệp, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đồng thời nhanh chóng tiếp cận với nền kinh tế tri thức.

7. Khi nêu ra những ưu điểm và nhược điểm của người Việt Nam, tác giả đã không làm một phép liệt kê giản đơn từ ưu điểm đến nhược điểm mà cứ mỗi khi nêu một ưu điểm, tác giả lại đề cập đến một nhược điểm. Điều đáng chú ý là những ưu điểm và nhược điểm đó luôn được đặt trong yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Cụ thể:

- Thông minh, nhạy bén với cái mới nhưng lại thiếu kiến thức cơ bản, kiến thức thực hành.
- Cần cù, sáng tạo nhưng thiếu đức tính tỉ mỉ, không coi trọng nghiêm ngặt quy trình công nghệ, chưa quen với cường độ lao động khẩn trương.
- Có tinh thần đoàn kết, đùm bọc lẫn nhau nhưng đồng thời lại cũng thường đố kỵ nhau trong công việc.
- Bản tính thích ứng nhanh nhưng lại có nhiều hạn chế trong thói quen, nếp nghĩ, quen bao cấp, rất sùng ngoại nhưng có khi lại bài ngoại đến mức cực đoan, khôn vặt, ít giữ chữ "tín".

8. Thông thường, trong sách báo và trong các phương tiện thông tin đại chúng, khi nói đến phẩm chất của người Việt Nam, người ta chỉ đề cập đến cái tốt, đến yếu tố tích cực, đáng biểu dương, học tập. Cách ca ngợi một chiều như vậy không phải không có yếu tố tích cực, thậm chí còn rất cần thiết khi chúng ta muốn phát huy sức mạnh của dân tộc trong cuộc chiến đấu chống quân xâm lược, thống nhất Tổ quốc. Tuy nhiên, điều đó nếu lặp đi lặp lại mãi sẽ khiến chúng ta không thể đánh giá đúng năng lực và phẩm chất của mình, dẫn đến thái độ ngộ nhận, tự thoả mãn, không chịu học hỏi người khác. Bài viết này đã mang đến cho bạn đọc cảm giác rất bất ngờ. Tác giả không ca ngợi một chiều, cũng không chỉ toàn phê phán một cách cực đoan mà nhìn nhận song song, đối chiếu và đánh giá những điểm mạnh cũng như những điểm yếu của người Việt Nam trong quan hệ với công việc, trong yêu cầu của sự phát triển xã hội. Đó là sự đánh giá rất khách quan và khoa học, xuất phát từ thiện chí của tác giả muốn để chúng ta nhìn nhận về mình một cách đúng đắn, chân thực, ý thức được những mặt tốt cũng như mặt chưa tốt của mình để phát huy hoặc sửa đổi.

II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

Rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ: Trong văn bản, tác giả đã sử dụng khá nhiều thành ngữ, tục ngữ: "nước đến chân mới nhảy", "trâu buộc ghét trâu ăn", "liệu cơm gắp mắm", "bóc ngắn cắn dài"... Việc sử dụng khá nhiều thành ngữ, tục ngữ dân gian như vậy khiến cho bài viết thêm phần sinh động, cụ thể, giàu ý nghĩa.